

Chương XII

ĐẠI ĐẠO 15 - CANH THÌN 1940

Năm 1939 vừa qua là năm khởi hấn cuộc thế chiến thứ hai tại Âu châu.^{12.1} Chính quyền Pháp đang bội phần lo lắng nên những sự đàn áp khủng bố tại các nước thuộc địa phải được giảm thiểu để khỏi gây nên một phong trào chống đối chính trị ở hải ngoại để chính quyền mẫu quốc cần có sự rảnh tay đối nội, một phần cũng không thể để cho mất các nguồn lợi kinh tế cũng như chính trị đang thuộc về tay họ.

Bởi thế, trong sách Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ - Quyển 2 - xuất bản 1972, Đồng Tân đã nêu vấn đề Bộ Trưởng thuộc địa Georges Mondel mới ra tuyên cáo "*công nhận hợp pháp sự hiện hữu của Cao Đài giáo nhân danh nguyên tắc thiêng liêng của quyền tự do tín ngưỡng*".^{12.2} Đây chỉ là lá bùa che đậy của thực dân cốt chỉ muốn xoa dịu những vết thương trong hàng ngũ Cao Đài giáo qua những loạt khủng bố man rợ tại Nam kỳ cũng như Trung kỳ mà lịch sử không thể nào bỏ qua.

12.1 Tháng 9/1939, tuyên chiến giữa Anh Pháp và Đức, đến tháng 6/1940 thì tuyên chiến giữa Ý và Anh Pháp đưa đến cuộc đầu hàng của Pháp với chính phủ Pétain và De Gaulle phải lưu vong sang Luân Đôn.

12.2 Il reconnait comme légale l'existence du Caodaïsme au nom du principe sacro-saint de la liberté de cultes.

Đông Tân

Tuy nhiên, đối với các tín đồ Cao Đài giáo, dù thời gian có bày biện những khắc nghiệt của hoàn cảnh đen tối đã đem đến bao nhiêu là thử thách cam go thì họ vẫn tin rằng đó là những bài học rèn luyện để nung chí tu học, càng chịu đựng được đến đâu thì đạo hạnh tiến đến đó. Từ Hướng đạo đến nhơn sanh thấy đều tin tưởng như vậy, cho nên không bao giờ người Cao Đài chịu thối bước dù không do một động lực nào dong ruổi của Vô hình!

Trong năm này, công việc đạo tiến không còn ồ ạt như trước mà có phần thưa thớt hơn. Vấn đề trọng tâm công tác giành cho phái nữ. Cho nên, các hoạt động của nữ phái vẫn tiến hành theo chương trình đã đề ra nghĩa là mỗi Thánh Thất đều có một chi nhánh của Liên đoàn nữ phái với một ban Trị sự được bầu cử tại địa phương như tại Thánh Thất Trung An có hai cô:

- Cô Võ phi Yến, Chánh Hội trưởng
- Cô Trần Doãn Cơ, Phó Hội trưởng

Vào khoảng tháng 10, ban Cai quản các Thánh Thất và các vị Bảo Cứ được lệnh đức Tổng Lý Trần Hưng Đạo triệu tập về tại Trung Thành Thánh Thất để chỉnh đốn cơ cấu đạo sự cho thích hợp với hiện tình.

Cũng nên nhắc lại từ trước, ban Cai quản các Thánh Thất gồm đủ các bộ phận nhân sự tương ứng đầy đủ với tổ chức thượng tầng ở Hội Thánh qua ban Cửu viện. Nhưng trước tình thế khó khăn, lệnh dạy các ban Cai quản chỉ thu lại ba người:

- Lễ Sanh Đầu Họ phụ trách Dân đức
- Thư ký phụ trách Dân trí
- Thủ bản phụ trách Dân sanh.

Các người nhậm chức buộc phải lập minh thệ để ghi tên vào Thiên thư pháp lục. Còn các người khác tạm thời nhiệm.

Những hoạt động của Trung ương Hội Thánh thì linh động. Bộ phận đồng tử gồm có Thanh Long - Bạch Hổ về sau có cặp Bi - Diêu (*xin xem sau*) thì thay đổi nơi hành sự theo lệnh khi cần, không lập đàn ở các cơ sở Thánh Thất vì đã có lệnh niêm phong và có sự theo dõi của lính kín, nên thường có khi cơ đàn được thiết lập tại các Thiên bàn tư gia. Điển hình tại Thiên bàn Kỳ Lam, tại tư gia của ông Lễ Sanh Đầu họ Thánh Tịnh Thanh Quang Trần văn Húy (*như đã nói trước*), nhiều lần tổ chức cơ đàn có chức sắc Hội Thánh đến dự nhưng vẫn được an toàn bởi ngôi Thiên bàn tọa lạc giữa cánh đồng mà chung quanh bao bọc là nhà của đạo hữu, không một người lạ mặt nào bén mảng đến mà không có sự thông báo. Trường hợp có người tình nghi thì liền bị đạo hữu đánh lạc hướng để họ không còn cách gì tìm kiếm ở đó nữa. Bởi Thiên bàn không hề bị chỉ điểm cho người lạ

mặt nên các buổi đàn cơ tại đây hoàn toàn viên mãn. Đạo hữu trong xóm thường cho biết có những huyền diệu trong đêm nhất là vào những đêm có cơ đàn họ thường thấy một giải lụa trắng từ trên trời cao hiện xuống đến nóc Thiên bàn, một nhà ngói độc nhất trong xóm giây lâu rồi mới biến mất, họ đều biết huyền diệu linh thiêng mặc dù không được trực tiếp hầu đàn.

Trường hợp được Ôn Trên che chở cũng rất thường diễn ra như trường hợp quý anh Hướng đạo định tổ chức một buổi đàn cơ tại một Thiên bàn phía Đông xã An Tráng^{12.3} thì liền có lệnh Ngọc Quế Chi Lan Thần đến cho lệnh giải tán tức khắc. Thế là khi bộ phận Hiệp Thiên Đài theo ngả trước đi ra thì viên đội Cận cũng vừa theo ngả sau vào nhà ông Nhận nhưng không gặp một ai cả.

Mặc dù tình thế có khắt khe, các đấng Vô hình vẫn thường dạy dỗ tín đồ. Sự kiện này còn ghi lại qua hai bài Thánh ngôn sau đây:

12.1 DẠY NAM PHÁI

Trung Thành Thánh Thất, năm Đại Đạo 15

"Tổng Lý Trần Hưng Đạo

Thi

*Cát gánh lên đường trả nợ trai,
Làm sao khỏi thẹn tiếng râu mày!
Đường đường bẫy thước thân nam tử
Thuyền đã ra khơi há dễ quày?!*

"Chào chú Hướng đạo, chào các bạn thanh niên! Giờ này Bản Thánh đến đây để phân trần căn kẽ bốn phận làm người và cái trọng nhiệm của tín đồ Đại Đạo, nhất là cái danh vị trẻ trung ham làm việc, vui với sự xông pha vì nghĩa vụ, dày dạn giữa trần ai để lo cái gánh nhơn sanh, đem một dân tộc yếu hèn nhu nhược đến bước tự cường tự chủ. Chú hiền ôi! Giữa lúc cánh buồm bạt gió, thuyền đã ra khơi, cơ đạo phải cơn cuồng động phong ba này mà ngoảnh lại kẻ thực dạ thương đời chưa có mấy, thì lấy ai chịu với cơn mưa dầu nắng lửa cam khổ tân toan?

Hồi tưởng lại mà coi. Kia bao la nước non hùng vĩ, cũng một nước bốn ngàn năm văn hiến, sử xanh còn ghi tạc muôn thu. Ôi! Công nghiệp người xưa, giang san dấu cũ xưa đã thế sao nay chẳng thế, bức họa đồ còn rành rành kia kìa, mà nay thử hỏi qua các lớp người đang sống chung trên giải đất này, cũng đứng trước cái thảm cảnh này, nước không chung hồn, dân vô đạo, ao hẹp cá to

12.3 Nhà ông Chánh Trị Sự Nhận.

Đông Tân

ăn cá nhỏ, trên dưới đoạn dành dây thân sī, nổi rẽ chia, phe này đảng nọ, chí hướng bất đồng! Còn nổi tiểu nhân đắc thế hoành hành, vênh mày ngất ngưỡng trên ngai cao, chẳng kể chi đồng bào đang đau khổ! Nổi chí sī ôm lòng thất vọng, quân tử đành vô thời thất chí, mặc tình cho Con Tào xoay vầy mà khó lòng hoài bão! Còn nổi đại đa số thanh niên hớp nhăm cắn bã văn minh của xứ người, hóa ra kiêu căng lãng mạn, mê say theo mỗi vật chất, quên mất cả giá trị tinh thần, không biết phân biệt cái hay cái dở, cứ nhắm mắt làm liều! Ôi! Liêm sī mà chi! Miễn thỏa thích cho thị dục của mình, có thiết gì đến tình đồng bào nhân loại?!

Than ôi! Chư hiền ôi! Một dân tộc đã chia ly rã rời đến thế, đã đi sâu vào chỗ bùn như nước đục như thế, biết lấy ai xoay lại phong trào, dựng lại cang thường phong hóa, duy trì quốc hồn quốc túy từ nghìn xưa? Thật cũng duyên may cho chư hiền sớm gặp Đức Cao Đài thức tỉnh, nương mình dưới bóng hồng ân. Thế mà ngoảnh nhìn lại đã 15 năm rồi, đời vẫn khổ, đạo chưa thông, người dốt nát, kẻ bạo tàn, nạn cơm áo giắt giành còn diễn ra trăm mối ngổn ngang, lửa phiền đốt ruột! Đứng trước cảnh nhân tâm như thế, tình trạng như thế, chư hiền có nên mau mau ra tay lấp thảm phá sầu, bẻ nổi bi quan, cùng đứng dậy kêu gào nhau, dù rất cổ hao hơi cũng cương quyết một lòng làm cho trắng nợ, dốt nhau vào chỗ lạc quan, quét sạch khối tư tâm, dẹp tan thành bản ngã, làm cho đầu đầu cũng đều được tắm gội ân Đức Cao Đài, làm cho người dân Việt biết mình có một nhiệm vụ thiêng liêng đối với công cuộc xây dựng tân thế giới của Đức Cao Đài, không thể bịt mắt bịt tai trong lúc trời long đất lở! Núi còn cao, sông còn rộng, biển còn sâu, trời còn che, đất còn chở, chư hiền rán gắng lên, mặc bước đường tuy xa, đi mãi có ngày sẽ tới, cùng nhau bắc cầu phá núi đất đồng bào đến chỗ tự do!

Thi

Đường xa đi mãi vẫn còn xa,
Quyết dắt nhau lên chốn cộng hòa,
Đâu bể đổi dời lòng chẳng đổi
Bắc Nam rồi cũng sẽ chung nhà!
Chung nhà há có nệ gì công?
Thấy thấy mutu toan đến Đại Đồng!
Gánh nặng đôi vai đoàn tuổi trẻ,
Làm sao khỏi thẹn tiếng con Rồng?
Con Rồng nhờ có Tổ Tiên xưa
Chống Hán bình Ngô sức vẫn thừa!
Xưa cũng sơn hà, nay cũng thế
Còn trang thanh sử sẵn kia kia!

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Kìa kìa đời đạo nặng hoằng vai,
Cam khổ tâm toan cũng miệt mài,
Dọc đất ngang trời thân bầy thước,
Gánh gồng nhiệm vụ há riêng ai?!

Cơ đạo hiện thời đã bước sang thời kỳ chỉnh bị rồi, với cái trọng nhiệm đem đạo cứu đời này, chư hiền nữ nào lơ đãng diêm nhiên? Giờ chư hiền phải chỉnh đốn, sắp đặt tín đồ cho biết trật tự kỷ luật. Muốn thế trước phải lấy thanh niên làm căn cứ mà thí nghiệm. Thanh niên là quan hệ cho tương lai mà hằng hái làm việc. Bước đầu tiên trong công việc tổ chức này, mỗi phận sự đều đã kiên quyết, phải lựa chọn một số người nơi bản Thất để làm việc đạo và huấn luyện rành rẽ tư cách đạo đức, nếu chưa thuần túy thì phải về Hội Thánh học thêm cho thuần thực, cần phải đời luyện đúng bản sắc mỗi thanh niên Cao Đài mới làm tiêu biểu cho mọi người giúp cho đại cuộc:

- Thận trọng nghiêm nghị mà tinh tiến,
- Can đảm đằm đằm mà hân hoan vui vẻ
- Thẳng thắn nhẫn nại quyết liệt mà mạo hiểm
- Học thức trí thức mà kinh nghiệm!

Thi

Một mảnh thân sinh đứng giữa trần
Thương đời nào có quản gì thân?
Nặng bầu tâm sự khôn khuấy lãng,
Hổ phận mày râu rất ngại ngần!
Một gánh nơn sanh triều triệu triệu
Ba kỳ tôn giáo vẫn phân vân!
Tang bồng sao đáng nam nhi chí
Ngoảnh lại mà coi thử quốc dân?!

Bài

Dân tiêu tụy phải thời hỗn độn,
Nước thẳm trầm đã bốn ngàn năm!
Trải bao dâu bể hành tàng
Nghĩ điều nơn quả buộc ràng mà kinh!
Buồn nhác thấy nhân tình lãnh áo
Gượng khuấy vui lai áo trung đàn
Hỡi người Nam Việt giang san,
Đất linh vắng tiếng ngang tàng trượng phu!
Buồm hoạn hải biệt mù biển cả,
Phường lợi danh bươn bả thế đồ

Cánh bèo bọt nước nhấp nhô
Rồi ba hơi thở nắm mồ vắng tanh!
Thế mới rõ kiếp sanh là nợ
Bước xuống trần đã lỡ rời dây,
Quyết đem bảy thước thân này,
Mở lòng tháo cũi ra tay cứu đời!
Gặp phải lúc nước xuôi thuyền ngược
Con bèo bồng thuyền lướt ra khơi!
Chừ ai đứng mũi chịu sào,
Chừ ai lặn lội kêu gào như sanh?
Tình cảnh ấy ai đành lấp lửng?
Nông nổi này ai đứng mà xem?
Biết chằng máu chảy ruột mềm,
Người đau kẻ khổ ta yên sao đành?
Nặng hoẵng gánh như sanh triều triệu,
Phận mà râu biết liệu sao đây?
Thẹn mang cái lột râu mà,
Ngày nào nhân loại đến ngày lạc quan?
Sao mãi cứ buồn than đau khổ
Sao như tâm còn chỗ bất bình?
Sao người chưa trọn đức tin?
Sao đời còn thấy gập ghình chưa yên?
Chừ ta phải chiêu hiền đãi sĩ,
Chừ ta toan học chí Khổng Khư,
Xông pha dầy dạn phong trần
Đem bầu nhiệt huyết cứu dân độ đời!
May gặp đấng Thầy Trời chỉ lối,
Mảnh thân sanh sớm tối quản gì?
Lo tròn phận sự nam nhi,
Mây xanh nào sá tiếc gì cái thân?
Mới là đáng mặt nam nhân!"

12.2 DẠY NỮ PHÁI

"...xuân Canh Thìn
Vân Hương Thánh Mẫu..."

Thi

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Trăm hoa đua nở cảnh trời xuân
Ngàn tía khoe tươi lộ vẻ mừng
Mừng gặp Tam Kỳ cơn mặt pháp
Mừng nay Nam Việt hết gian truân?
Mừng câu bác ái tràn năm cõi
Mừng tiếng Cao Đài khắp bốn phương!
Hỡi kẻ độ đời mau bước chóng
Có về nhả nhủ khách Đông Xuân?!
Hỡi khách Đông Xuân thấu nỗi lòng,
Liên đoàn liên mãi mãi chưa xong,
Ngày nào Nam Bắc Trung hòa một
Hai chữ Liên đoàn khởi tiếng suông!

"Chào chư hiền nữ! Văng vẳng bên tai cái tên Liên đoàn nữ phái đã lan khắp xứ Trung kỳ!

Hỡi chư hành sự Liên đoàn nữ phái ôi! May mắn chư hiền nữ gặp đạo Cao Đài lập nền chơn đạo nơi đất Việt này. Hôm nay chư hiền nữ đã bước một bước khá cao trên nấc thang tôn giáo. Nhưng, nói đến hai chữ Liên đoàn, ta rất ngậm ngùi chua xót, trên hai năm trời có lẽ mà cái danh với cái thực chẳng chung đàng, rồi làm sao đây? Cơ quan Tổng hội cũng vẫn thiếu nhân tài, biết ngày nào chư tín nữ nhiệt thành theo bản ý đức Mẫu Hoàng giữa cái đời trường học tiến hóa này, dầu gái hay trai cũng phải đương nhưn bất nhượng!

Thi

Hồ thi kiếm cung gái há không?
Ai kia nợ nước lại ơn chồng?
Chị em đua mãi tuồng sơn phấn,
Quần vận yếm mang nhục nhã chung!

Bài

Thân cá chậu khôn bề lặn lội,
Phận chim lồng khó nổi nghinh ngang,
Lỡ làng sanh phận hồng nhan
Cam bề dưới trướng trong màn tối tăm!
Xét suy kỹ tử thâm cho phận,
Nghĩ nhân tình mà giận cho duyên,
Sinh chi cái phận thuyền quyên,
Trợn đời nó lệ dưới quyền nam nhân!

Nghĩ mà trách cho thân nhi nữ,
Nghĩ mà đau cho chữ tam tòng,
Vì dâu phụ nữ chịu chung
Hết tòng cha mẹ mãi tòng chồng con?
Suốt đời phải cúi lòn xế tối
Việc sơn hà thấy trời mặc ai?
Biết đâu gái cũng như trai
Cũng con Thượng Đế hai vai cũng đồng?
Cũng gánh nổi non sông Tổ Quốc,
Cũng cứu cơn dân tộc trầm luân
Kiên trinh đáng mặt tề quân
Công dung ngôn hạnh đáng trang mẹ hiền!
Đặng như thế nữ quyền khởi tề,
Thoát ngoài vòng hạn chế nam nhơn
Như vậy ai dám khinh lờn
Không cần phải xướng bình quyền đầu môi!
Cuộc dâu bể lở bồi non nước
Sóng văn minh đảo ngược tinh thần
Tân thời, tân tiến, tân văn,
Bình quyền, bình đẳng lừng lẫy nhơn nhàn!
Trong gia đạo dọc ngang lấn lướt
Hà hiếp chồng trái ngược luân thường,
Dạy con chẳng giữ giá gương,
Gia đình xáo trộn chẳng nhường, chẳng kiêng!
Cũng vì bởi bình quyền mà hỏng
Cũng vì nơi giải phóng mà hư!
Hai mươi lăm triệu có dư
Dung hình tiều tụy, phong tư tiêu mòn!
Người thế ấy nước non buồn bã,
Chừ ai ra lượm đá vá trời?
Nước non cây cỏ ngậm ngùi
Cũng vì chia rẽ phan phui tinh thần!
Lời cận kề phân trần hơn thiệt
Khuyến nữ lưu hãy biết lấy mình,
Trời chiều bóng ác xế chinh
Ai người nữ sĩ hy sinh độ đời?!

Biết bao kẻ chơi vui bể ái
Cậy Liên đoàn nữ phái ra công
Mưu mô chủ nghĩa đại đồng
Giàu sang nghèo khó cũng đồng mới nên!

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Vậy mới đáng nêu tên thanh sử
Vậy mới rằng danh dự quần thoa
Nước non vẫn nước non nhà,
Liên đoàn nữ phái mau ra với cùng!
Cả tiếng kêu này Trung hay Bắc,
Đây là Nam diu đất lẫn nhau!
Dưới trên hòa thuận một màu
Hy sinh cương quyết cùng nhau độ đời!"

Thăng."

Trong năm này, có nhiều lần Vô hình chỉ dạy đạo sự, với lời lẽ căn dặn tỉ mỉ như tình gia đình mà tín đồ đã học thuộc, điển hình như hai đoạn Thánh ngôn dưới đây mà một nữ tín hữu còn nhớ khi còn là đồng nhi đi theo các bậc Hướng đạo hầu đàn.

Một đoạn trong bài Thánh ngôn dài Đức Chí Tôn cho:

"...Giơ tay ra đỡ non đỡ nước,
Lấy tay vô mực thước đo lần,
Tưởng tình huynh đệ là thân,
Đình chia đen trắng xa gần đó con!
Sau kẻ đây, đứa còn đứa mất,
Thầy lệ tuôn thấm khóc vì con!
Chừng lâu rồi trẻ hao mòn,
Hay là bị khó rồi con quên Thầy?
Nếu quên rồi khó bầy huynh đệ
Hội Long Hoa khôn dễ bước đường...
Con ôi! Một kiếp dưa tương
Muôn năm hạnh hưởng trên đường Thuấn Nghiêu!
Khi còn nhỏ cha chiu cha chút,
Con lớn rồi lần bước mà đi
Học ăn học nói học suy
Nạnh Thầy sao được vậy thì hỏi con?
Mười lăm tuổi đầu còn ức hiếp,
Hồi hai ba Thầy tiếp dẫn đi,
Nay còn tuổi lớn đã vừa
Vậy con rần học, rần chừa lỗi xưa.
Lỗi xưa con khá xa cho rồi
Bước đạo dày con mới được thành
Chí liệu con ôi! con chớ trễ
Bước đường lao nhọc gắng công thành..."

Và một đoạn trong bài Thánh ngôn dài của Đức Mẹ cho:

“...Việc phải trái sớm chiều đây đó,
Việc nghĩa nhân khắp ngã cùng đường
Tình thương lẫn với bất bằng,
Khi hờn khi giận cố dần cho qua,
Xuân hạ vãng, thu tà đông chí
Mãi đối no khổ trí thì thôi
Tai trời ách nước than ôi!
Thương cho con trẻ quả nhồi thế gian!
Quanh năm những cơ hàn túng thiếu
Giàu hay nghèo cũng chịu khổ đau
Nghệp chung mấy kiếp biết sao,
Hẹn ngày để trả cho nhau tại trần.
Vì thương con bao lần giáng thế
Vì thương con giác thế khai minh.
Miễn con giữ đặn chân tình
Kỳ ba tận độ siêu sinh bể trần.
Con hồi con! Con toan lo liệu,
Con hồi con! bận bịu chi đời
Chỉ vì muốn sống yên nơi
Trăm phương nghìn kế cho đời đẹp xinh
Dựng sự nghiệp cho thành sự nghiệp
Cho cháu con kế tiếp đời sau!
Nhưng khi thu của tiền vào
Vô tình gầy tạo biết bao lỗi làm...”^{12.4}

12.3 MỘT KỶ NIỆM ĐÁNG GHI NHỚ GIỮA CÁC ĐẠI CHỨC SẮC TRUNG NAM

Trong kỳ Đại hội Long Vân thứ 12 vào tháng 2 năm Canh Thìn tổ chức tại Minh Kiến Đài (*Hạnh Thông Tây - Gia Định*) có sự hiện diện của hầu hết các đại chức sắc các chi phái trong Nam, phái đoàn Trung kỳ có cụ Hiệp Lý Lê trí Hiển, Trần nguyên Chất, Huỳnh ngọc Trác, Thanh Long và Lê trí Vinh.

Anh Vinh có kể lại sự trao đổi văn nghệ tại đài Văn Minh do cụ Ngọc Lịch Nguyệt khởi xướng trong kỳ đại hội ấy như sau:

“...Trong kỳ Đại hội Long Vân có tổ chức một đài Văn minh là nơi để cho mọi người tham gia biểu diễn tài văn nghệ của mình về mọi phương diện: thi, ca, nhạc, kịch, vẽ, thai đố v.v... với sự hưởng ứng của mọi người tham dự vào thời

12.4 Theo bà Nguy-n thị Nhung, nguyên bốn đạo Nam Trung Hòa Thất.

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

gian tạm nghỉ giải lao... Đài Văn minh này do cụ Ngọc Lịch Nguyệt làm chủ tọa. Lễ cố nhiên, trong hàng chức sắc kỳ cựu, cụ Lịch là nhân vật Cao Đài giáo số hai ngày khai đạo, với đạo hiệu sau cụ Lê văn Trung mà hai chữ Nhứt Nguyệt thường sánh đôi với nhau: Thượng Trung Nhứt, Ngọc Lịch Nguyệt! Chính vì muốn gợi lại thời vàng son cách đây những 15 năm về cái quá khứ khả trọng của mình, cụ Lịch đã cho ghi một vế của câu đối làm nửa chĩnh ngay giữa phòng họp, mà không có vế thứ hai:

- Nhứt Nguyệt hiệp minh, minh đức, minh tâm, minh chánh đạo!

Ngụ ý của cụ Lịch là muốn thử tài nghệ của phái đoàn Hội Thánh Trung Kỳ, nên khi tuyên bố khai mạc giờ văn nghệ tại đài Văn minh vào tối thứ hai của ngày đại hội, cụ Lịch vừa nói vừa nhìn phái đoàn Trung kỳ: Tôi mới làm được vế đầu của một câu đối, nhưng tìm mãi không ra vế sau, vậy tôi biết tại buổi họp này cũng có nhiều vị thâm nho, xin giúp giùm tôi hoàn tất việc này. Cứ tọa đều nhón nhao vì câu đối đã do một nhân vật tên tuổi trong đạo mà cũng biểu hiện được tinh thần đạo pháp uyên thâm không phải ai cũng đương đầu được. Hồi lâu, không thấy ai lên tiếng, ông Huỳnh ngọc Trác mới đứng dậy xin lỗi vì ngại câu đối không được chỉnh lắm và đọc:

- Nhơn ngôn thành tín, tín Thiên, tín địa, tín chân truyền!

Tất cả mọi người đều vỗ tay tán thưởng. Một hồi lâu, chĩnh cũng không thấy có ai lên tiếng nữa, ông Lê trí Hiển mới ung dung nói: Tôi xin đối lại câu này, nhưng cũng xin miễn phê bình:

- Thiên nhơn thành Phật, Phật thân, Phật quả, Phật nhân duyên!

Hội trường lại vang dội tiếng vỗ tay hoan nghênh. Cụ Lịch vỗ tay lên bàn nói: "Thật hay mà cũng thật sát!". Khi tiếng vỗ tay ngừng lại, cụ lại tiếp: "Chính tôi đang tìm câu đối lại nhưng tìm mà không ra. Nay chỉ trong thời gian ngắn mà hai cụ đã hưởng ứng lời yêu cầu của tôi một cách rất tài tình. Từ trước nay, tôi cứ tưởng tài Nho học của tôi cũng tương đối khá hơn ai, đến nay tôi mới thấy rõ."

Tiếp đến là việc góp vui khác, cụ Lịch lên tiếng yêu cầu mọi người có tài văn nghệ gì thì đem ra thi thử để cho buổi họp mặt được đậm đà tình huynh đệ, bây giờ có thể đến mục ra thai đố.

Vừa lúc ấy, vào giờ Dậu, tiếng chuông trên lầu trổi giọng ngân vang, cụ Hiển liền xin được ra câu thai, rồi cụ đọc lên:

"Khuyến đừng phe phái riêng tây,
Cao Đài một Đạo, một Thầy, một Cha!"

Lại một bầu không khí im lặng lan khắp đại hội, vẻ mặt mọi người đều mang sắc thái nghiêm chỉnh, nhưng ai nấy như đang chờ đợi một cái gì. Có tiếng nói lên cái này cái kia nhưng thấy đều bị cụ Hiển lắc đầu vừa cười. Sau đó, ông Huỳnh ngọc Trác xin phát biểu hai chữ Đại đồng, cụ Hiển nói gần đúng chỗ

Đông Tân

chưa đúng hẳn. Một thời gian sau, mọi người đều xin ông cho biết cái gì. Cự nói: "Đó là cái Đại Đồng chung bởi tôi vừa nghe tiếng chuông báo giờ (?) vừa rồi nên có ý như vậy." Có tiếng người nói lớn: "Thì cử anh xuống, cử em họa chớ có ai vô đâu!".

Trời đã bắt đầu nhá nhem, có tiếng người trong phòng bảo thấp đèn măng-sông lên và có người đang lo bơm đèn, cụ Hiển liền xin ra câu thài thứ hai:

"Nóng lòng ruột đốt trăm chiều,
Voi voi việc nước, triều triều trên vai!"

Trong khi mọi người hồi hộp để nghe tiếng trả lời thì bên dưới cử tọa có tiếng nói to: "Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Một câu thài đọc qua đã nói lên được ý nghĩa không phân biệt chi phái của ngày đại hội, đồng thời nói lên được tông chỉ và mục đích của Đại Đạo. Còn câu này lại nói lên được lòng yêu nước, yêu đồng bào một cách thiết tha nồng nàn. Thật đúng là tâm trường của người tín đồ Cao Đài không phân biệt Nam hay Trung!" Cả hội trường đều im lặng vì không có ai lên tiếng, một hồi lâu, có người yêu cầu cụ cho lời giải đáp. Cụ Hiển ôn tồn nói: "Cũng như khi nãy nghe tiếng chuông, tôi ra cái chuông, bây giờ khi thấy đang bơm đèn măng son, tôi lại ra cái đèn măng son, chớ có chi đâu! "Cụ Lịch vừa vỗ tay tiếp theo tiếng vỗ tay vang dội của mọi người, rồi cụ nói lớn: "Ông bạn nào vừa nói ban nãy thật đúng với ý kiến của hội trường. Riêng tôi thêm vào một chút cho đủ ý. Phải nói thật là một kỳ tài mới cảm hứng được như thế." Sau đó, ông kêu gọi cuộc vui tiếp tục với sự đóng góp thêm.

Sau một hồi im lặng, cụ Hiển lại xin có ý kiến: "Để thay đổi không khí, giờ tôi xin ra câu đối lái:

- Trần tướng từng Tiên, Trương tán lý!" (Đây là tích ông Trương Lương dâng dẹp cho Huỳnh thạch Công ngày xưa)

Trong giờ phút này, ông Lịch cứ vừa cười vừa nhìn hết người này đến người kia tỏ vẻ khám phục biệt tài của người ra thài mà cũng ý chừng như không có ai đối lại nổi. Lúc đó, ông Huỳnh ngọc Trác xin góp ý: "Tôi xin có câu đối lại, nhưng không được sát lắm:

- Thánh quân xuất thế, Thuấn canh điền!

Tiếng reo hò lại trở lên như phá tan bầu không khí tĩnh mịch trong đêm. Mọi người lại yêu cầu cụ Hiển cho thêm. Cụ liền lên tiếng:

- Tịnh Cung ngũ dã, tụng kinh thanh!

Ông Lịch vừa vỗ tay vừa cười khoái trí, ông bảo: "Câu đối thật hợp cảnh hợp tình đối với cuộc họp mặt hôm nay, tưởng không phải bất cứ ai cũng có được cái thiên tài như cụ Hiển!" Ông lại bày tỏ cảm nghĩ của mình trước đại hội: "Từ trước nay, tôi đã gặp rất nhiều các cụ tú, cử, đậu đậu cũng có, tôi cứ tưởng tài học của mình cũng như ai, nhưng đến hôm nay tôi mới biết rõ được thực lực

của mình thật chưa đến đâu!"

Trước đây, năm 1938, trong thời gian khánh thành Thánh Thất Trung Thành năm Mậu Dần tại Đà Nẵng, sự hiện diện của các chức sắc miền Nam đã như lấn át cả người Trung trong công việc mà chính ra người Trung phải đóng vai trò chính. Bởi lẽ đó mà không khí có phần căng thẳng giữa một số quý anh trong Nam với các phần hành được sắp đặt ngoài Trung. Sự việc này không phải khi xảy ra mới thấy, mà chính Đức Cao Đài đã có lời cảnh cáo ngay từ khi ban lệnh cho Tứ Linh đồng tử về Trung rằm tháng 9 năm Giáp Tuất, 1934:

*"...Thấy lòng người bực cười, cười gương,
Lấy ý người quên hẳn lòng Trời!
Đình Sứ, Phát Quang ra đời,
Hiển không ưng dạ, có lời bất ưng!
Dần thành lập Trung Thành Thánh Thất
Là cái ngày đạo mạch lưu thông
Hiển mịch ý, Tỵ chích Long,
Nơn sanh trông thấy cũng không vui lòng!..."*

Tuy nhiên, với thái độ khiêm nhường của người đi sau, các Hưởng đạo ngoài Trung tự xem mình như những người em cần cố sự dẫn dắt của các bậc đàn anh là những chức sắc cố cựu trong Nam! Tinh thần đó không những biểu lộ trên lời nói mà thật sự trong mọi lĩnh vực chức phẩm cũng như sinh hoạt đạo nghiệp v.v...

Anh Vinh kể tiếp:

"Cơ sự lại đến trong buổi đại hội này làm nổi bật tài nghệ vô địch của hàng ngũ lãnh đạo miền Trung, vô tình hay cố ý, trong buổi hội nghị, cụ Hiển đã bỏ ra khỏi nghị trường vì một lời nói của ông Trưởng tòa Trần quang Nghiêm! Do đó, đêm cuối cùng của kỳ đại hội, trong một buổi họp kín giữa các hưởng đạo miền Nam, ông Nguyễn phan Long nhân danh Tổng trưởng Liên Hòa Tổng Hội đã phát biểu ý kiến cho mọi người không còn hiểu lầm về Hội Thánh ngoài Trung nữa:

"Anh Trưởng tòa đã hiểu lầm thái độ của các anh ngoài Trung nên đã khôi hài không đúng chỗ làm phật lòng ông Hiển. Chính tôi đây năm nọ, nhân kỳ khánh thành Trung Thành Thánh Thất cũng vấp phải cái làm lỗi đó. Cứ tưởng ngoài Trung không có người nên Ôn Trên mới chuyển bọn mình trong Nam ra. Sự nhún nhường vai em út của các anh em ngoài Trung là một tác phong đạo hạnh chứ không phải họ thấp kém hơn mình đâu? Nếu thật sự họ thấp kém thì sau ngày khánh thành Thánh Thất Trung Thành thì có làm gì được nữa. Nhưng cho đến nay cơ đạo ngoài ấy phát triển mạnh mẽ, nếu không có thực tài thì làm sao truyền đạo trong một hoàn cảnh thiên nan vạn nan như thế. Ta không thể so

Đồng Tân

sánh sự truyền đạo ngoài Trung hiện nay như những năm đầu khai đạo với cái thực lực của toàn đạo trong hoàn cảnh đất nước không mấy trở ngại cho công cuộc xiển dương giáo pháp! Chúng ta phải thấy cái thực tài của ban Hướng đạo ngoài Trung, năm người: Lê trí Hiển, Trần nguyên Chất, Huỳnh ngọc Trác, Nguyễn quang Châu, Nguyễn Đán, mỗi người một biệt tài riêng, mà nếu ta cố tìm cho ra những biệt tài ấy trong Nam này thì phỏng có mấy người. Một bằng cứ hiển nhiên là cụ Lịch đã nói với tôi rằng từ trước nay cụ chưa gặp người nào để cụ phục, mà nay gặp được cụ Hiển cụ phải nể ra mặt bởi biệt tài của cụ Hiển đã làm cho cụ Lịch không còn nghi ngờ về tài nghệ của người miền Trung thật là đa dạng mà đáng kính..!"

Soạn giả nêu ra đây tinh thần giao hảo Trung Nam đây ngoạn mục như trên để chấm dứt một thời kỳ vàng son nhất của cơ đạo bởi từ đây, tình thế đã thay đổi khiến cho không còn tìm lại được những gì đã có trước...